



SUY THẬN CẤP-SỎI NIỆU QUẢN 2 BÊN

BS. LÊ TUẤN KHUÊ

BỆNH SỬ



- ▶ Bệnh nhân nam sinh năm: 1987
- ▶ Địa chỉ: Đồng Tháp
- ▶ ID Medic: 8661043
- ▶ Khám Medic ngày 02/06/2026
- ▶ Lý do: suy thận
- ▶ Bệnh sử: bệnh nhân mệt, đau hông phải 3 ngày, tiểu đỏ, khám địa phương phát hiện suy thận, thận phải ứ nước độ I và nang lớn thận trái. Lên khám Medic.
- ▶ Lâm sàng: khám chỉ thấy bụng bên trái lớn hơn bên phải. Không dấu hiệu bất thường khác.

Khám ngày: 2-6-2026



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P.Vườn Lài, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Tìm và tải app "Medic Hoa Hao"
để đăng kí khám nhanh hơn

QR code chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp QR code cho người khác.

QRCode kết quả

PHIẾU KHÁM BỆNH

PHÒNG KHÁM NIỆU - PHÒNG: 1



8661043

Họ tên:

Năm sinh: 1987 - Nam

Địa chỉ:

Nghề nghiệp: tự do

Số thẻ BHYT:

Huyết áp - Mạch: 137/110-105 Cao: 160 cm; Nặng: 67 kg; Nhiệt độ: 37°C

Lý do đi khám: NANG THẬN, SỎI THẬN

CHỈ ĐỊNH:

CT Vùng Bụng (HỆ NIỆU)

XÉT NGHIỆM:

Giờ	Người lấy mẫu
---	---

TỔNG SỐ XÉT NGHIỆM: 4

Tổng Phân Tích Nước Tiểu	NFS (C.B.C)	Urea / BUN	Creatinine/máu (eGFR)

CHỈ ĐỊNH BỔ SUNG:

(Hoá đơn điện tử phát hành tự động. Có sau 5 ngày. Tra cứu trên web hoặc app Medic)

Ngày 02 tháng 06 năm 2026 - 07:48

Bác sĩ



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P.Vườn Lài, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Tìm và tải app "Medic Hoa Hao"
để đăng kí khám nhanh hơn

QR code chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp QR code cho người khác.

QRCode kết quả

PHIẾU KHÁM BỆNH

PHÒNG KHÁM NIỆU - PHÒNG: 1



8661043

Họ tên:

Năm sinh: 1987 - Nam

Địa chỉ:

Nghề nghiệp: tự do

Số thẻ BHYT:

Huyết áp - Mạch: 137/110-105 Cao: 160 cm; Nặng: 67 kg; Nhiệt độ: 37°C

Lý do đi khám: NANG THẬN, SỎI THẬN

CHỈ ĐỊNH:

Đặt JJ niệu quản (P) 3 tháng

XÉT NGHIỆM:

Giờ	Người lấy mẫu
---	---

TỔNG SỐ XÉT NGHIỆM: 1

HIV Ag (Combo)			

CHỈ ĐỊNH BỔ SUNG:

(Hoá đơn điện tử phát hành tự động. Có sau 5 ngày. Tra cứu trên web hoặc app Medic)

Ngày 02 tháng 06 năm 2026 - 11:31

Bác sĩ

ĐD. NGUYỄN THỊ THANH

Xét nghiệm: 2-6



CÔNG TY TNHH Y TẾ ĐÀO BẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (026) 3834 9993
254 Hòa Hảo, P. Việt Lập, TP HCM
Tel: (026) 3927 8284 (Ext: 1134)
Email: baohao@medic-lab.com
www.medic-lab / www.medic-lab.com.vn

PID: 8661043 S.T.T.: 143199
Ngày giờ đăng ký: 08:04:51 02/06/2026
Ngày giờ lấy mẫu: 08:08:00 02/06/2026
Ngày giờ nhận mẫu: 08:16:00 02/06/2026

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
(BM.KQ.22.1 - Ngày ban hành BM: 01/05/2024 - Phiên bản: 1.0)

Họ tên: _____
Ngày tháng năm sinh: 1987
Số CCCD/Hộ chiếu: _____
Địa chỉ: _____
Đơn vị: Medic
Nơi lấy mẫu: Lâu 4
Loại mẫu: Máu/N.Tiểu

Phái: Nam
Quốc tịch: _____

BS yêu cầu: BS. CKI. LÊ TUẤN KHUÊ
Tình trạng mẫu: Đạt

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
I. HUYẾT HỌC / ĐỒNG MÀU - HEMATOLOGY / COAGULATION			
NFS(C.B.C)(CÔNG THỨC MÁU)¹	*		
WBC	8.8	(4.0 - 10.5)10 ⁹ /L	QTHH019
% Neu	73.9	(40 - 74 %)	
% Lym	20.1	(19 - 48 %)	
% Mono	4.3	(3 - 9 %)	
% Eos	0.7	(0 - 7 %)	
% Baso	1.0	(0 - 1.5 %)	
# Neu	6.5	(1.7 - 7.0)10 ⁹ /L	
# Lym	1.8	(1.0 - 4.0)10 ⁹ /L	
# Mono	0.4	(0.1 - 1.0)10 ⁹ /L	
# Eos	0.1	(0 - 0.5)10 ⁹ /L	
# Baso	0.1	(0 - 0.2)10 ⁹ /L	
RBC	4.91	(3.80 - 5.60)10 ¹² /L	QTHH020
Hb	15.4	(12.0 - 18.0 g/dL)	QTHH025
Hct	45.2	(35 - 52 %)	
MCV	92.1	(80 - 100 fL)	
MCH	31.4	(26 - 32 pg)	
MCHC	34.1	(32 - 36 g/dL)	
RDW	12.9	(11.0 - 15.7%)	
PLT	300	(150 - 400)10 ⁹ /L	QTHH021
MPV	8.6	(6.30 - 12.0 fL)	

CÔNG TY TNHH Y TẾ ĐÀO BẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (026) 3834 9993
254 Hòa Hảo, P. Việt Lập, TP HCM
Tel: (026) 3927 8284 (Ext: 1134)
Email: baohao@medic-lab.com
www.medic-lab / www.medic-lab.com.vn

PID: 8661043 S.T.T.: 143199
Ngày giờ đăng ký: 08:04:51 02/06/2026
Ngày giờ lấy mẫu: 08:08:00 02/06/2026
Ngày giờ nhận mẫu: 08:16:00 02/06/2026

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
(BM.KQ.22.1 - Ngày ban hành BM: 01/05/2024 - Phiên bản: 1.0)

Họ tên: _____
Ngày tháng năm sinh: 1987
Số CCCD/Hộ chiếu: _____
Địa chỉ: _____
Đơn vị: Medic
Nơi lấy mẫu: Lâu 4
Loại mẫu: Máu/N.Tiểu

Phái: Nam
Quốc tịch: _____

BS yêu cầu: BS. CKI. LÊ TUẤN KHUÊ
Tình trạng mẫu: Đạt

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
URINARY ANALYSIS:			
1)Chemistry (Sinh Hóa) :	*		QTVS044
Glucose	Âm tính	(mmol/L)	
Ketone	Âm tính	(<0.5 mmol/L)	
Bilirubin	Âm tính	(μmol/L)	
Urobilinogen	Âm tính	(μmol/L)	
Color	Đỏ nhạt		
Clarity	Trong		
Spe-Gravity	1.022	(1.005-1.030)	
pH	5.5	(4.6-8.0)	
Albumin	150 H	(mg/L)	
Protein	0.3	(g/L)	
Alb/Creat ratio-ACR (bản định lượng)	150	(Bình thường < 30 mg/gCr)	
Pro/Creat ratio-PCR (bản định lượng)	300	(Bình thường < 150 mg/gCr)	
Blood	Dương tính	(Âm tính)	
Leucocytes	Dương tính	(Âm tính)	
Nitrite	Âm tính	(Âm tính)	
2)Urine Sediment (Cặn Lắng):	-	(particles/μL)	
Red Blood Cells	8992	(0 - 15)	
Leucocytes	575	(0 - 15)	
Calcium oxalate monohydrate	0	(0 - 6)	
Calcium oxalate dihydrate	0	(0 - 6)	
Amor.Phosphate	0	(0 - 6)	
Uric acid	0	(0 - 6)	

Xét nghiệm: 2-6



CÔNG TY TNHH Y TẾ BẢO VỆ
PHÒNG KHÁM BA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (026) 3834 993
254 Hòa Hòa, Phường Lê, TP HCM
Tel: (026) 3927 8284 (Ext: 1134)
Email: baohuamediclab@gmail.com
www.baohuamediclab.com

PID: 8661043 S.T.T.: 143199
Ngày giờ đăng ký: 08:04:51 02/06/2026
Ngày giờ lấy mẫu: 08:08:00 02/06/2026
Ngày giờ nhận mẫu: 08:16:00 02/06/2026

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

(BM.KQ.22.1 - Ngày ban hành BM: 01/05/2024 - Phiên bản: 1.0)

Họ tên
Ngày tháng năm sinh: 1987
Số CCCD/CMND: ...
Địa chỉ: ...
Đơn vị: Medic
Nơi lấy mẫu: Lầu 4
Loại mẫu: Máu/N.Tiểu

Phái: Nam
Quốc tịch:

BS yêu cầu: BS. CKI. LÊ TUẤN KHUÊ
Tình trạng mẫu: Đạt

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
Casts	0	(0 - 6)	
Epithelial Cells	1	(0 - 10)	
Bacteria	750 H	(0 - 130)	
III. SINH HOÁ - BIOCHEMISTRY			
Urea/ Serum ¹	34.20	(15 - 49 mg/dL)	QTS002
*Độ Lọc Cầu Thận (CKD-EPI)	*		
Creatinin/Serum ²	1.55 H	(Nam: 0.6 - 1.3; Nữ: 0.5 - 1.1 mg/dL)	QTS027
eGFR (CKD-EPI)	58 L	(≥ 90 mL/min/1.73 m ²)	
IV. MIỄN DỊCH - IMMUNOLOGY			
HIV Ag/Ab Combo	Âm tính S/CO 0.180	(S/Co < 1)	QTM0158

Thời gian duyệt: 13:05:47 02/06/2026
Người duyệt: Bs. Hà Thị Hồng Nhung

In lần 2: 13:05:51 02/06/2026
Trưởng khoa xét nghiệm

ThS. Bs. Nguyễn Bảo Toàn

Kết quả CT scan: 2-6

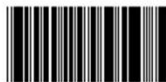


CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P.Vườn Lài, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Tìm và tải app "Medic Hoa Hao"
để đăng kí khám và xem kết quả
khám nhanh hơn

QRCode kết quả

(QR code kết quả chứa ảnh của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp QR code cho người khác.)



8661043

MEDIC CT SCAN REPORT

STT : 260602083

Ngày ĐK : 02/06/2026 08:37

Bệnh nhân

Tuổi : 39 Nam -

Địa chỉ

BS chỉ định : BS. CKI. LÊ TUẤN KHUÊ

BV : MEDIC

Khoa : PK

Chẩn đoán sơ bộ :

Vùng : CT VÙNG BỤNG

Máy : MSCT 640 _ 1

Không tiêm tương phản

Kết quả : ** KỸ THUẬT:

Vùng bụng - chậu được khảo sát với các lát hình liên tục 1mm với máy MSCT Aquilion, không có tiêm thuốc cản quang.

** KẾT QUẢ:

Gan không to, bờ đều, nhu mô gan đồng nhất. Không thấy focal bất thường trong nhu mô gan.

Đường mật trong và ngoài gan không giãn. Túi mật thành mỏng, không sỏi cản quang.

Lách và tụy hình dạng kích thước bình thường.

Thận phải ứ nước nhẹ do sỏi cản quang 4x8mm và 3x5mm kẹt đoạn đầu niệu quản phải.

Vài sỏi đài thận trái. Thận trái ứ nước độ IV do sỏi cản quang 9x23mm kẹt đoạn 1/3 giữa niệu quản trái.

Bàng quang hình dạng kích thước bình thường, vách mỏng.

Tiền liệt tuyến không to

Không thấy hạch trong vùng khảo sát.

Không thấy dịch tự do trong vùng khảo sát.

*** KẾT LUẬN:

THẬN PHẢI Ứ NƯỚC NHẹ DO SỎI CẢN QUANG 4X8MM VÀ 3X5MM KẸT ĐOẠN ĐẦU NIỆU QUẢN PHẢI.

VÀI SỎI ĐÀI THẬN TRÁI. THẬN TRÁI Ứ NƯỚC ĐỘ IV DO SỎI CẢN QUANG 9X23MM KẸT ĐOẠN 1/3 GIỮA NIỆU QUẢN TRÁI.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 02/06/2026 10:48

(Bác sĩ đã ký)

PK DK HOA HAO - MEDIC

Patient ID: 8661043

Patient Name:

Date of Birth: 01 Jan 1987

Gender: M

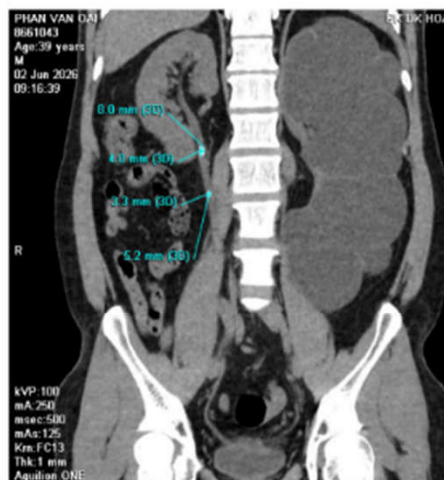
Referring Physician:

Exam Type:

Scan Date: 02 Jun 2026

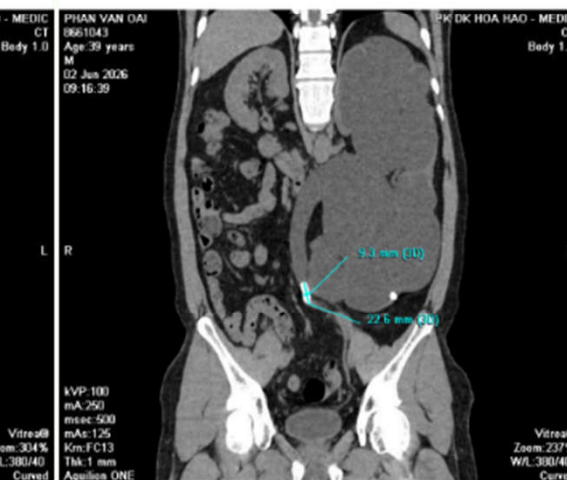
Report Date: 2 Jun 2026-10:42AM

PHAN VAN DAI
8661043
Age: 39 years
M
02 Jun 2026
09:16:39



VLP:100
mA:250
mAs:500
mAs:125
Km:FC13
Tm:1 mm
Aquilion ONE

PK DK HOA HAO - MEDIC
CT
Body 1.0
Age: 39 years
M
02 Jun 2026
09:16:39



VLP:100
mA:250
mAs:500
mAs:125
Km:FC13
Tm:1 mm
Aquilion ONE

PK DK HOA HAO - MEDIC
CT
Body 1.0
Age: 39 years
M
02 Jun 2026
09:16:39

VLP:100
mA:250
mAs:500
mAs:125
Km:FC13
Tm:1 mm
Aquilion ONE

11:51

Đặt sonde JJ niệu quản Phải: 2-6



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
234 Hòa Hảo, P. Vườn Lài, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hohaohao234@medic.com.vn

Tìm và tải app "Medic Hoa Hao"
để đăng kí khám và xem kết quả
khám nhanh hơn

QRCode kết quả

(QR code kết quả chẩn đoán của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp QR code cho người khác.)



8661043

PHIẾU THỦ THUẬT/PHẪU THUẬT

1. BỆNH NHÂN

Mã BN : Nam ☒ Nữ ☐

Địa chỉ : _____

Nghề nghiệp : tự do

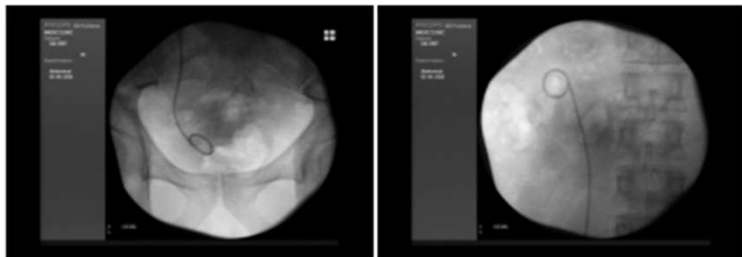
BS chỉ định : BS. CKI. LÊ TUẤN KHUÊ BV chỉ định : MEDIC

2. CHẨN ĐOÁN : SUY THẬN, SỎI NIỆU QUẢN 2 BÊN, THẬN TRÁI MẤT CHỨC NĂNG

3. THỦ THUẬT : ĐẶT JJ NIỆU QUẢN (P) 3 THÁNG

4. TƯỜNG TRÌNH THỦ THUẬT :

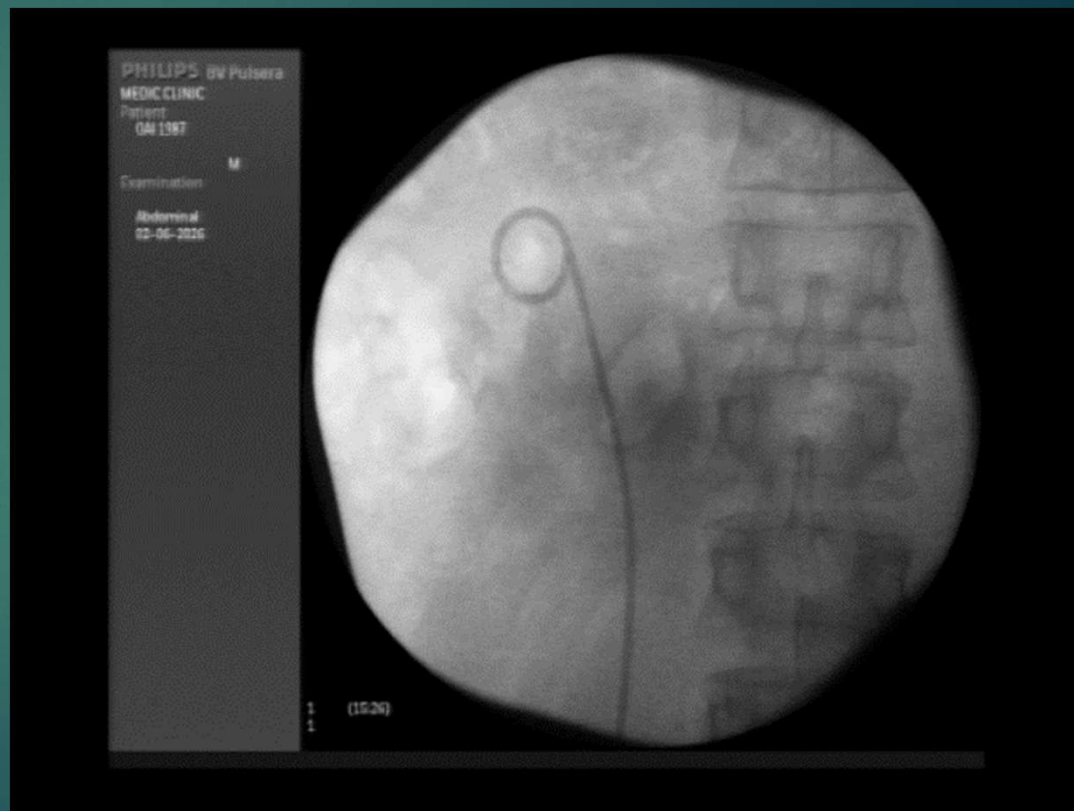
Vừa đặt máy vừa soi, nước tiểu ra trong. Trương lực bàng quang bình thường. Dung tích bàng quang 300 ml. Cổ bàng quang bình thường. Niêm mạc bàng quang trơn láng, lòng bàng quang không sỏi, không bướu. Hai miệng niệu quản vị trí 4 giờ, 7 giờ, hình khe, phun nước tiểu trong. Tiến hành luồn thông cùng guide wire lên miệng niệu quản phải, bơm thuốc chụp UPR thấy: Niệu quản thông thuốc lên được đến bể thận. Tiến hành ĐẶT thông JJ mới ALWIN 6Fr, 26 cm. Kiểm tra thông đúng vị trí.



5. DẶN DÒ :

TẬN SỎI NỘI SOI NIỆU QUẢN PHẢI.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03/05/2023





- ▶ Bệnh nhân được tán sỏi nội soi ngược dòng bằng laser sỏi niệu quản phải sau 1 tuần.

Tái khám: 17-6



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P.Vườn Lài, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Tìm và tải app "Medic Hoa Hao"
để đăng kí khám nhanh hơn

QRCode kết quả

PHIẾU KHÁM BỆNH PHÒNG KHÁM NIỆU



8661043

Họ tên: _____
Địa chỉ: _____
Nghề nghiệp: tự do

Năm sinh: 1987 - Nam
ĐT: _____
Số thẻ BHYT: _____

Huyết áp / Mạch: Cao: 160 cm; Nặng: 67 kg; Nhiệt độ: 37°C
Lý do đi khám: sỏi niệu quản 2 bên

CHỈ ĐỊNH:

1. NÓI SỎI (U): NS bong dải ống mềm (rút JJ)

2. TIỂU PHẪU (U): Mở Thận Ra Da (T)

XÉT NGHIỆM:

Giờ	Người lấy mẫu
_____	_____

TỔNG SỐ XÉT NGHIỆM: 2

Urea / BUN	Creatinine/máu (eGFR)		
_____	_____	_____	_____

CHỈ ĐỊNH BỔ SUNG: (Hoà đơn điện tử phát hành tự động. Có sau 5 ngày. Tra cứu trên web hoặc app Medic)

Ngày 17 tháng 06 năm 2026 - 07:27

Bác sĩ



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (028) 3834 9593
254 Hòa Hảo, P.Vườn Lài, TP.HCM
Tel: (028) 3927 0284 (Ext: 1134)
Email: hoahao254@medic.com.vn
www.medic-lab / www.medic-lab.com.vn

PID: 8661043 S.T.T.: 143171

Ngày giờ đăng ký: 07:49:12 17/06/2026

Ngày giờ lấy mẫu: 08:03:00 17/06/2026

Ngày giờ nhận mẫu: 08:07:00 17/06/2026

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

(BM.KQ.22.1 - Ngày ban hành BM: 01/05/2024 - Phiên bản: 1.0)

Phái: Nam

Quốc tịch: _____

Họ tên: _____
Ngày tháng năm sinh: 1987
Số CCCD/Hộ chiếu: _____
Địa chỉ: _____
Đơn vị: Medic
Nơi lấy mẫu: Lâu 4
Loại mẫu: Máu

BS yêu cầu: BS. CKI. LÊ TUẤN KHUÊ

Tình trạng mẫu: Đạt

TÊN XÉT NGHIỆM KẾT QUẢ KHOẢNG THAM CHIẾU MÃ QT

I. SINH HOÁ - BIOCHEMISTRY

Urea/ Serum ¹	32.50	(15 - 49 mg/dL)	QTSH002
*Độ Lọc Cầu Thận (CKD-EPI)	*		
Creatinin/Serum ²	1.27	(Nam: 0.6 - 1.3; Nữ: 0.5 - 1.1 mg/dL)	QTSH027
eGFR (CKD-EPI)	74	(≥ 90 mL/min/1.73 m ²)	

Thời gian duyệt: 08:33:41 17/06/2026

Người duyệt: DS.Trần Hoàng Nguyên

In lần 1: 08:33:49 17/06/2026

Trưởng khoa xét nghiệm

Tái khám: 17-6



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, Phường Lái Thiêu, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Tìm và tải app "Medic Hoa Hao"
để đăng kí khám và xem kết quả
khám nhanh hơn

QRCode kết quả



8661043

PHIẾU THỦ THUẬT/PHẪU THUẬT

1. BỆNH NHÂN

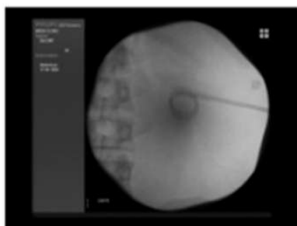
Mã BN
Địa chỉ
Nghề nghiệp
BS chỉ định : BS. CKI. LÊ TUẤN KHUÊ BV chỉ định : MEDIC

2. CHẨN ĐOÁN : SỎI NIỆU QUẢN 2 BÊN

3. THỦ THUẬT : MỔ THẬN RA ĐA (T)

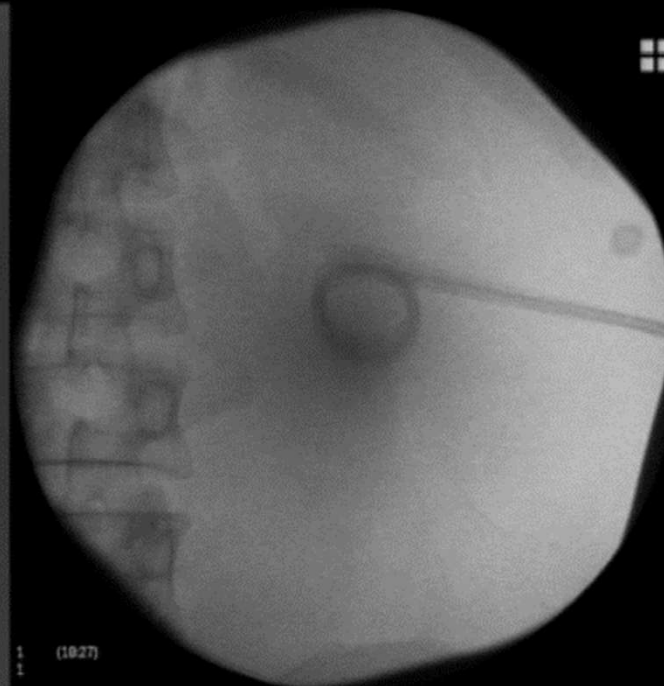
4. TƯỜNG TRÌNH THỦ THUẬT :

Bệnh nhân nằm sấp, dưới hướng dẫn của siêu âm tiến hành chọc hút vào bể thận Trái ứ nước độ IV.
Hút RA NƯỚC TIỂU TRONG, BOM THUỐC CÀN QUANG XÁC ĐỊNH BỂ THẬN, ĐI GUIDEWIRE VÀO BỂ THẬN, ĐẶT SONDE MONO J 10FR, KIỂM TRA THẤY ĐẦU SONDE JJ NÂM ĐÚNG TRONG BỂ THẬN. CỐ ĐỊNH SONDE MONO J BẰNG CHỈ KHẨU 2.0



5. DẪN DỒ : KTRA XẠ HÌNH THẬN SAU 1 THÁNG

PHILIPS BV Pulsera
MEDIC CLINIC
Patient
QM 1987
Examination
Abdominal
17-06-2026





Soi bàng quang rút sonde JJ niệu quản phải: 17-6



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM BA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P. Vườn Lài, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39279284 - 028.39272136, Mail: hohaao254@medic.com.vn

Tải và tải app "Medic Hoa Hao"
để đăng ký khám và xem kết quả
khám nhanh hơn

QRCode kết quả

(QR code kết quả chẩn đoán của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp QR code cho người khác.)



8661043

Máy: **KARL STORZ - Endoscopy**
KẾT QUẢ NỘI SOI

ID : **8661043** Ngày BK: 17/06/2026
Họ và tên : **TOÀN 1970M** **Nam**
Địa chỉ : **Khu vực 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49, 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59, 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69, 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89, 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99, 100**
Chẩn đoán sơ : **SỎI NQ 2 BÊN**
bộ
Bác sĩ chỉ định : **BS. CKI. LÊ TUẤN KHUÊ** BV chỉ định : **MEDIC**

VÙNG KHÁO SÁT : NS BỌNG DẠI ỒNG MỀM

Vừa đặt máy vừa soi, nước tiểu ra trong.
Niệu đạo trước bình thường.
Niệu đạo sau bình thường.
Tiến liệt tuyến bình thường.
Trường lực bàng quang bình thường.
Dung tích bàng quang 300 ml.
Cổ bàng quang bình thường.
Niêm mạc bàng quang trơn láng, lòng bàng quang không sỏi, không bướu.
Hai miệng niệu quản vị trí 4 giờ, 7 giờ, RÚT SONDE JJ NIỆU QUẢN PHẢI



8676811
Sex: Age:
D. O. Birth:
2026/06/17
09:34:11
SCV: 28
Ct: N Et: A1
Physician:
Comment:



8676811
Sex: Age:
D. O. Birth:
2026/06/17
09:34:11
SCV: 28
Ct: N Et: A1
Physician:
Comment:

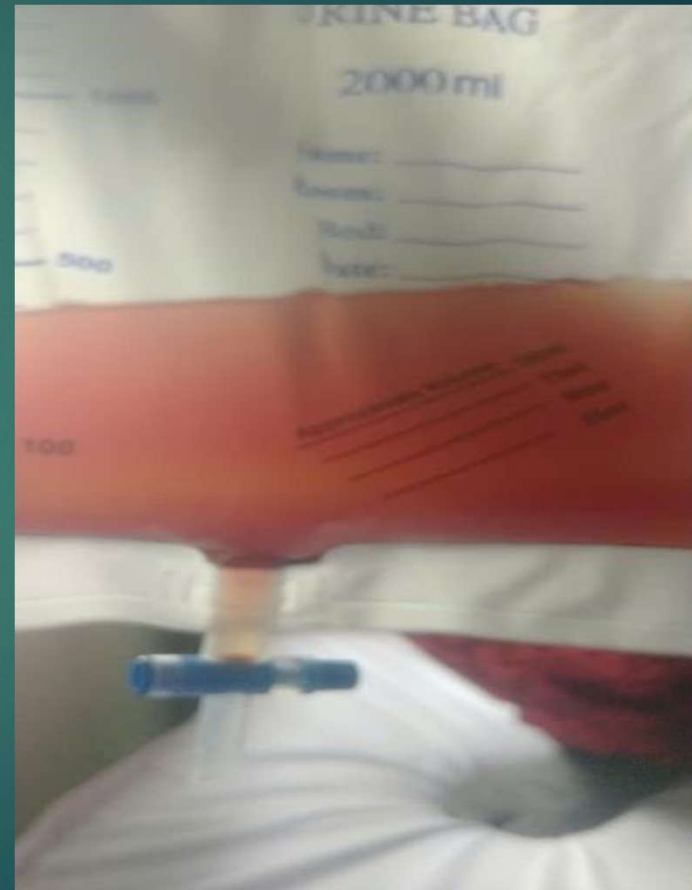
KẾT LUẬN: RÚT SONDE JJ NIỆU QUẢN PHẢI

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17/06/2026
(Bác sĩ đã ký)

8676811
Sex: Age:
D. O. Birth:
2026/06/17
09:34:16
SCV: 28
Ct: N Et: A1
Physician:
Comment:



Lượng nước tiểu sau khi mở thận Trái ra da: sau khi mở thận Trái ra da thấy khoảng 5000ml hồng, bụng trái xẹp. Sau đó về nhà mỗi ngày ra khoảng 2000-2500ml nước.



Tái khám: 3-7



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P. Vườn Lài, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

QR code chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp QR code cho người khác.

QRCode kết quả

Tìm và tải app "Medic Hoa Hao"
để đăng kí khám nhanh hơn

PHIẾU KHÁM BỆNH

PHÒNG KHÁM NIỆU



8661043

Họ tên:

Năm sinh: **1987 - Nam**

Địa chỉ:

Nghề nghiệp: **tự do**

Số thẻ BHYT:

Huyết áp - Mạch: Cao: **160** cm; Nặng: **67** kg; Nhiệt độ: **37°C**

Lý do đi khám: sỏi niệu quản trái

CHỈ ĐỊNH:

CT Vùng Bụng

XÉT NGHIỆM:

Giờ	Người lấy mẫu
---	---

TỔNG SỐ XÉT NGHIỆM: 6

NFS (C.B.C)	AST (SGOT)	Tổng Phân Tích Nước Tiểu	
Glucose (FPG)	Urea / BUN	ALT (SGPT)	

CHỈ ĐỊNH BỔ SUNG:

(Hoá đơn điện tử phát hành tự động. Có sau 5 ngày. Tra cứu trên web hoặc app Medic)

Ngày 03 tháng 07 năm 2026 - 07:37

Bác sĩ

Kết quả CT scan: 3-7



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P. Vườn Lài, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn

Tìm và tải app "Medic Hoa Hao"
để đăng kí khám và xem kết quả
khám nhanh hơn

QRCode kết quả

(QR code kết quả chèn bệh ản của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp QR code cho người khác.)



8661043

MEDIC CT SCAN REPORT

STT : 260703041 Ngày DK : 03/07/2026 07:42
Bệnh nhân : Kị Tuổi : 39 Nam - Đ'
Địa chỉ : Kị
BS chỉ định : BS. CKI. LÊ TUẤN KHUÊ BV : MEDIC Khoa : PK
Chẩn đoán sơ bộ :
Vùng : CT VÙNG BỤNG Máy : MSCT 640_1 Không tiêm tương phản
Kết quả : ** KỸ THUẬT:
Vùng bụng - chậu được khảo sát với các lát hình liên tục 1mm với máy MSCT Aquilion, không có tiêm thuốc
cản quang.

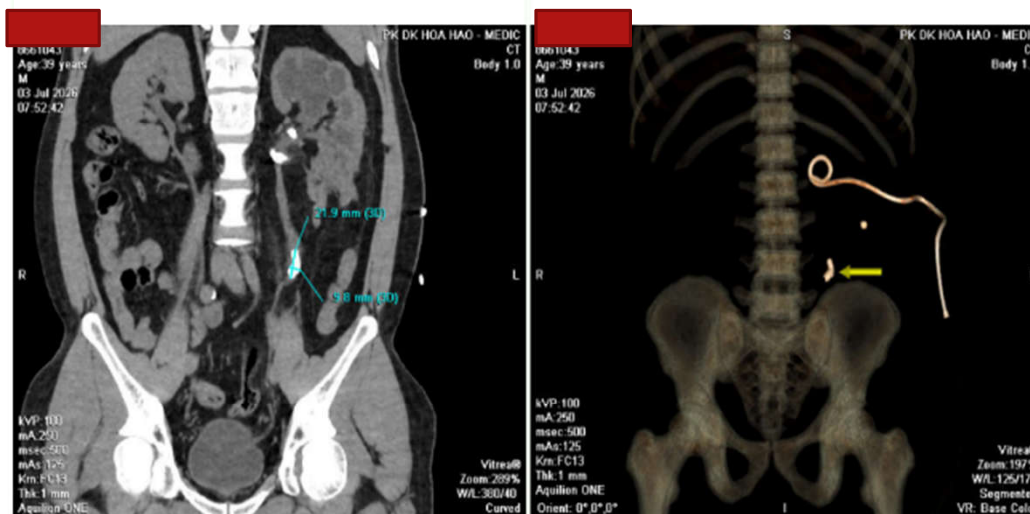
** KẾT QUẢ:

Gan không to, bờ đều, nhu mô gan đồng nhất. Không thấy focal bất thường trong nhu mô gan.
Đường mật trong và ngoài gan không giãn. Túi mật thành mỏng, không sỏi cản quang.
Lách và tụy hình dạng kích thước bình thường.
Thận phải hình dạng kích thước bình thường, không sỏi cản quang, không ứ nước.
Thận trái teo ứ nước, đã đặt sonde mổ thận trái ra da.
Sỏi đài thận trái 8mm
Sỏi niệu quản trái đoạn 1/3 giữa 10x22mm.
Đàng quang hình dạng kích thước bình thường, vách mỏng.
Tiến liệt tuyến không to
Không thấy hạch trong vùng khảo sát.
Không thấy dịch tự do trong vùng khảo sát.

*** KẾT LUẬN:

Thận trái teo ứ nước, đã đặt sonde mổ thận trái ra da.
Sỏi đài thận trái 8mm
Sỏi niệu quản trái đoạn 1/3 giữa 10x22mm.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03/07/2026 08:28
(Bác sĩ đã ký)





- ▶ Bệnh nhân được tán sỏi nội soi ngược dòng sỏi niệu quản Trái bằng laser
- ▶ Sau tán sỏi nội soi 1 tuần dẫn dò bệnh nhân khóa sonde mono J trái.

Tái khám 17-7





CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM DA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P.Vườn Lài, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: hoahao254@medic.com.vn
QR code chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp QR code cho người khác.

Tìm và tải app "Medic Hoa Hao"
để đăng kí khám nhanh hơn

QRCode kết quả

PHIẾU KHÁM BỆNH

PHÒNG KHÁM NIỆU



8661043

Họ tên:

Năm sinh: 1987 - Nam

Địa chỉ:

Số thẻ BHYT:

Nghề nghiệp: tự do

Huyết áp - Mạch: 120/80-87 Cao: 160 cm; Trọng: 67 kg; Nhiệt độ: 37°C
Lý do đi khám: SỎI NIỆU QUẢN 2 BÊN ĐANG ĐIỀU TRỊ

CHỈ ĐỊNH:
1. SIÊU ÂM (1): Siêu Âm Bụng Tổng Quát Màu
2. KHÁM BỆNH (1): Tái khám CK Niệu Khoa

XÉT NGHIỆM:

Giờ	Người lấy mẫu

TỔNG SỐ XÉT NGHIỆM: 10

NFS (C.B.C)	Urea / BUN	Creatinine/máu (eGFR)	Ion đồ chung
Glucose (FPG)	Tổng Phân Tích Nước Tiểu	GGT	
AST (SGOT)	ALT (SGPT)	Uric acid	

CHỈ ĐỊNH BỔ SUNG:

(Hoá đơn điện tử phát hành tự động. Có sau 5 ngày. Tra cứu trên web hoặc app)

Ngày 17 tháng 07 năm 2026 - 07:54

Bác sĩ

Tái khám: 17-7



Họ tên:
 Ngày tháng năm sinh: **1987**
 Số CCCD/Hộ chiếu:
 Địa chỉ:
 Đơn vị: **Medic**
 Nơi lấy mẫu: **Lưu 4**
 Loại mẫu: **Máu/N.Tiểu**

Ngày giờ lấy mẫu: **08:10:00 17/07/2026**
 Ngày giờ nhận mẫu: **08:16:00 17/07/2026**

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
 (BM.KQ.22.1 - Ngày ban hành BM: 01/05/2024 - Phiên bản: 1.0)

Phái: **Nam**
 Quốc tịch:

BS yêu cầu: **BS. CKI. LÊ TUẤN KHUÊ**
 Tình trạng mẫu: **Đạt**

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
I. HUYẾT HỌC / ĐÔNG MÀU - HEMATOLOGY / COAGULATION			
NFS(C.B.C)(CÔNG THỨC MÁU)*	*		
WBC	9.8	(4.0 - 10.5)10 ⁹ /L	QTHH019
% Neu	64.6	(40 - 74 %)	
% Lym	28.2	(19 - 48 %)	
% Mono	4.0	(3 - 9 %)	
% Eos	2.7	(0 - 7 %)	
% Baso	0.5	(0 - 1.5 %)	
# Neu	6.4	(1.7 - 7.0) 10 ⁹ /L	
# Lym	2.8	(1.0 - 4.0) 10 ⁹ /L	
# Mono	0.4	(0.1 - 1.0) 10 ⁹ /L	
# Eos	0.3	(0 - 0.5) 10 ⁹ /L	
# Baso	0.1	(0 - 0.2) 10 ⁹ /L	
RBC	4.85	(3.80 - 5.60)10 ¹² /L	QTHH020
Hb	15.1	(12.0 - 18.0 g/dL)	QTHH025
Hct	44.2	(35 - 52 %)	
MCV	91.0	(80 - 100 fL)	
MCH	31.1	(26 - 32 pg)	
MCHC	34.1	(32 - 36 g/dL)	
RDW	12.7	(11.0 - 15.7%)	
PLT	333	(150 - 400)10 ⁹ /L	QTHH021
MPV	8.3	(6.30 - 12.0 fL)	
II. VI SINH/NƯỚC TIỂU/PHÂN/ĐÀM/DỊCH - MICROBIOLOGY/URINE/STOOL/SPUTUM/FLUID ANALYSIS			

Họ tên:
 Ngày tháng năm sinh: **1987**
 Số CCCD/Hộ chiếu:
 Địa chỉ:
 Đơn vị: **Medic**
 Nơi lấy mẫu: **Lưu 4**
 Loại mẫu: **Máu/N.Tiểu**

Phái: **Nam**
 Quốc tịch:

BS yêu cầu: **BS. CKI. LÊ TUẤN KHUÊ**
 Tình trạng mẫu: **Đạt**

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
URINARY ANALYSIS:			
1)Chemistry (Sinh Hóa) :	*		QTVS044
Glucose	Âm tính	(mmol/L)	
Ketone	Âm tính	(<0.5 mmol/L)	
Bilirubin	Âm tính	(µmol/L)	
Urobilinogen	Âm tính	(µmol/L)	
Color	Vàng		
Clarity	Trong		
Spe-Gravity	1.007	(1.005-1.030)	
pH	5.5	(4.6-8.0)	
Albumin	130 H	(mg/L)	
Protein	1.0 H	(g/L)	
Alb/Creat ratio-ACR (bản định lượng)	300	(Bình thường < 30 mg/gCr)	
Pro/Creat ratio-PCR (bản định lượng)	500	(Bình thường < 150 mg/gCr)	
Blood	Dương tính	Âm tính	
Leucocytes	Dương tính	Âm tính	
Nitrite	Âm tính	Âm tính	
2)Urine Sediment (Cặn Lắng):			
Red Blood Cells	1437	(0 - 15)	
Leucocytes	71	(0 - 15)	
Calcium oxalate monohydrate	0	(0 - 6)	
Calcium oxalate dihydrate	0	(0 - 6)	
Amor.Phosphate	0	(0 - 6)	
Uric acid	0	(0 - 6)	

* Đây là kết quả dạng số trả tự động từ hệ thống Medic. Bản giấy, khoa Xét nghiệm đã ký trả bệnh nhân.
Mã QR phía trên chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.

Số trang: 2/3

Tái khám: 17-7



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM BA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P. Việt Lâm, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: baokhoas254@medic.com.vn

Tin và tải app "Medic Hòa Hảo" để đăng kí khám và xem kết quả khám nhanh hơn
(QR code kết quả chẩn đoán của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.)

Họ tên: **BSCKI. LÊ TUẤN KHUÊ**
Ngày tháng năm sinh: **1987**
Số CCCD/Hộ chiếu: **0333307161**
Địa chỉ: **Phối Nam**
Đơn vị: **Quốc tịch:**
Nơi lấy mẫu: **ĐT: 0333307161**
Loại mẫu: **Máu/N: Tiểu**

BS yêu cầu: **BS. CKI. LÊ TUẤN KHUÊ**
Tình trạng mẫu: **Đạt**

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
Casts	0	(0 - 6)	
Epithelial Cells	1	(0 - 10)	
Bacteria	90	(0 - 120)	
III. SINH HOA - BIOCHEMISTRY			
Glucose (mmol/L) (FPG) ¹	5.30	(3.90 - 5.60 mmol/L)	QTS001
Glucose (mg/dL)	95.40	(70.2 - 100.8 mg/dL) Quyết định 5481/QĐ-BYT 2020	
IONOGRAMME ² :	*		QTS007
Na	140.1	(130 - 145 mmol/L)	
K	3.92	(3.40 - 5.1 mmol/L)	
Ca	2.48	(2.1 - 2.80 mmol/L)	
Cl	101.1	(96 - 108 mmol/L)	
Uric Acid/Serum ¹	7.73 H	(Nam: 3.4 - 7.0; Nữ: 2.4 - 5.7 mg/dL)	QTS014
Urea/ Serum ¹	29.39	(15 - 49 mg/dL)	QTS002
*Độ Lọc Cầu Thận (CKD-EPI)	*		
Creatinine Serum ²	1.19	(Nam: 0.6 - 1.3; Nữ: 0.5 - 1.1 mg/dL)	QTS027
eGFR (CKD-EPI)	80	(≥ 90 mL/min/1.73 m ²)	
GGT ¹	39.88	(Nam < 55 U/L, Nữ < 36 U/L)	QTS004
SGOT (AST) ¹	16.19	(< 35 U/L)	QTS005
SGPT (ALT) ¹	29.77	(< 30 U/L)	QTS013

Thời gian duyệt: 08:51:32 17/07/2026
Người duyệt: BSCKI. Hồ Thị Long

In lần 1: 08:51:36 17/07/2026
Trưởng khoa xét nghiệm

CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO - PHÒNG KHÁM BA KHOA
(Tên cũ: TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA - MEDIC)
254 Hòa Hảo, P. Việt Lâm, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.39270284 - 028.39272136, Mail: baokhoas254@medic.com.vn

Tin và tải app "Medic Hòa Hảo" để đăng kí khám và xem kết quả khám nhanh hơn
(QR code kết quả chẩn đoán của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác.)

Họ và tên: **BS. CKI. LÊ TUẤN KHUÊ**
Ngày DK: 17/07/2026 09:31
Địa chỉ: **BV chỉ định: MEDIC**
Chẩn đoán sơ bộ: **BS. CKI. LÊ TUẤN KHUÊ**
BS chỉ định: **BS. CKI. LÊ TUẤN KHUÊ**

Khoa: **SIÊU ÂM TỔNG QUÁT - Phòng 21**
Máy: **ALOKA - ProSound α5**
KẾT QUẢ SIÊU ÂM MÀU

VÙNG KHẢO SÁT: SIÊU ÂM BỤNG TỔNG QUÁT MÀU

- GAN: P=134 mm, cấu trúc echo dày, giảm âm phần sâu, giảm cấu trúc mạch máu, bờ đều, không sang thương khu trú.
- MẬT: túi mật không sỏi, vách mỏng, có vài polyp d= 5-7mm. Đường mật trong gan không giãn. Ống mật chủ không sỏi, không giãn.
- TUYẾN LẠCH: không to, đồng dạng.
- THẬN P: không sỏi, không ứ nước. THẬN T: có nhiều sỏi d=7-11 mm, có dấu ống sonde, ứ nước độ 2, có sỏi niệu quản đoạn chậu d= 12mm.
- BÀNG QUANG: không sỏi, không bướu, vách mỏng, có dấu ống sonde.
- TIỀN LIỆT TUYẾN: không to.
- Động mạch chủ bụng không phình.
- Ascites (-). Không hạch ổ bụng.
- Không tràn dịch màng phổi.

KẾT LUẬN: GAN THÂM MỖ - POLYP TỤI MẬT - SỎI THẬN TRÁI + SỎI NIỆU QUẢN TRÁI GÂY Ứ NƯỚC THẬN ĐỘ 2 / ỐNG SONDE THẬN TRÁI

Siêu âm kiểm tra: 17-7



- 
- ▶ Bệnh nhân được rút sonde mono J trái cho về nhà theo dõi.

Tóm tắt



- ▶ Bệnh nhân chẩn đoán: suy thận cấp do sỏi niệu quản 2 bên (EGFR: 58ml/P), thận Trái ứ nước độ IV.
- ▶ sau khi tán sỏi 2 bên hiện tại: độ lọc cầu thận EGFR: 80ml/P.
- ▶ Bệnh nhân hiện tại chỉ còn đặt thông JJ niệu quản Trái để thận Trái phục hồi ứ nước.

Tổn thương thận cấp



- ▶ Thuật ngữ: suy thận cấp: ARF(Acute renal failure) còn dùng trong lâm sàng nhưng không phản ánh giai đoạn quá trình tổn thương thận cấp. Tổn thương thận cấp: AKI (acute kidney injury) phản ánh quá trình tổn thương thận cấp.
- ▶ Định nghĩa: giảm nhanh độ lọc cầu thận(vài giờ- vài ngày). Dẫn đến ứ đọng những sản phẩm bài tiết có nguồn gốc nitơ như: ure, creatinine.
- ▶ Lâm sàng: diễn tiến qua nhiều giai đoạn khác nhau về thời gian và mức độ: khởi đầu, suy thận tiến triển, hồi phục

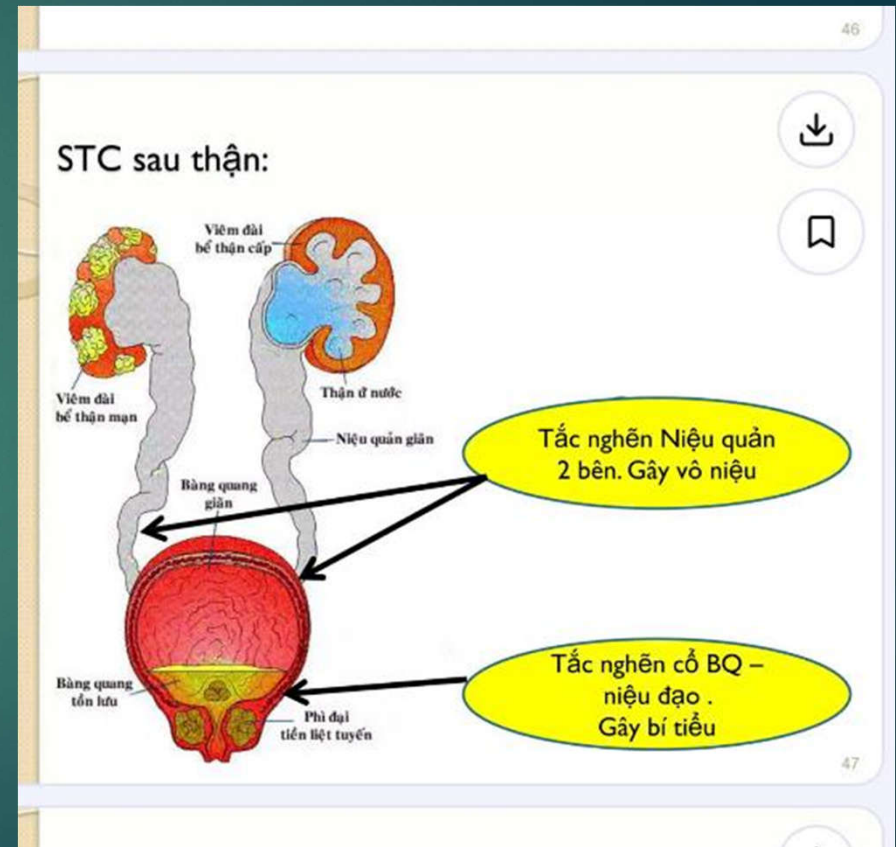
Tổn thương thận cấp



- ▶ Chẩn đoán: có thể không có triệu chứng lâm sàng, 50-60% không tiểu niệu. Chủ yếu dựa vào: creatinine máu và tính GFR
- ▶ Thể tích nước tiểu:
 - ▶ Thiếu niệu: $< 400\text{ml/ ngày}$
 - ▶ Không tiểu niệu: $> 400\text{ml/ ngày}$
 - ▶ Vô niệu: $< 100\text{ml/ ngày}$
 - ▶ Vô niệu hoàn toàn: $< 50\text{ml/ ngày}$

Nguyên nhân tổn thương thận cấp

- ▶ Trước thận 55-60%
 - ▶ Giảm thể tích dịch
 - ▶ Giảm lượng máu lưu thông hiệu quả
 - ▶ Dẫn mạch toàn thân, co mạch thận
- ▶ Tại thận 35-40%
 - ▶ Bệnh lý cầu thận
 - ▶ Viêm mô kẽ thận
 - ▶ Hoại tử ống thận cấp
 - ▶ Bệnh lý mạch máu thận
- ▶ Sau thận 5%: tắc nghẽn: niệu quản, bàng quang, tuyến tiền liệt, niệu đạo



Tán sỏi nội soi ngược dòng sỏi niệu



- ▶ Chỉ định:
 - ▶ Sỏi niệu đạo.
 - ▶ Sỏi bàng quang.
 - ▶ Sỏi niệu quản.
 - ▶ Sỏi bể thận.
- ▶ Chống chỉ định:
 - ▶ Nhiễm khuẩn niệu chưa khống chế.
 - ▶ Hẹp đường tiểu.
 - ▶ Bệnh lý nội khoa
 - ▶ Chống chỉ định gây mê.



Tán sỏi nội soi ngược dòng sỏi niệu

- ▶ Chuẩn bị:
 - ▶ Hình ảnh: CT scan, siêu âm..
 - ▶ Xét nghiệm.
 - ▶ Kháng sinh dự phòng
- ▶ Kỹ thuật:
 - ▶ Nội soi ngược dòng: máy cứng hoặc mềm.
 - ▶ Tán sỏi: laser, xung hơi..
 - ▶ Lấy mảnh sỏi.
 - ▶ Đặt JJ sau tán sỏi
 - ▶ Đặt thông tiểu.



Tán sỏi nội soi ngược dòng sỏi niệu

- ▶ Ưu điểm:
 - ▶ Ít xâm lấn.
 - ▶ Tỷ lệ sạch sỏi cao (92-96%)
 - ▶ Phục hồi xuất viện nhanh.
 - ▶ Xử lý sỏi phức tạp.
- ▶ Biến chứng:
 - ▶ Nhiễm trùng, chảy máu.
 - ▶ Tổn thương đường niệu do thao tác.
 - ▶ Sốt sỏi.

Xin chân thành cảm ơn

▶ *Tài liệu tham khảo:*

- ▶ *Bài giảng: suy Thận Cấp chẩn đoán và điều trị, Bs.TS Trần Thị Bích Hương*
- ▶ *Bài giảng: điều trị tổn thương thận cấp. Bs.CK2 Nguyễn Thị Ngọc Linh*
- ▶ *Hướng dẫn điều trị sỏi tiết niệu VUNA*
- ▶ *Guideline: AUA, EAU*
- ▶ *Nguồn internet*